

QUYẾT ĐỊNH

Quy định số lượng Đội dân phòng và số lượng thành viên Đội dân phòng tại thôn, buôn, tổ dân phố, khu phố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 519/TTr-CAT-PC07 ngày 12 tháng 10 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định số lượng Đội dân phòng và số lượng thành viên Đội dân phòng tại thôn, buôn, tổ dân phố, khu phố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về số lượng Đội dân phòng và số lượng thành viên Đội dân phòng tại thôn, buôn, tổ dân phố, khu phố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 37 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Lực lượng dân phòng ở thôn, buôn, tổ dân phố, khu phố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.
- Công an tỉnh; Công an các xã, phường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.
- Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Số lượng Đội dân phòng; số lượng thành viên Đội dân phòng

1. Số lượng Đội dân phòng: Tổng cộng 1.546 đội tại 1.546 thôn, buôn, tổ dân phố, khu phố thuộc các xã, phường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Số lượng thành viên Đội dân phòng: Tổng cộng 19.442 thành viên, quy định cụ thể tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 06 tháng 11 năm 2026.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức thực hiện Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./v

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Công an;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- TT TU, TT HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công an tỉnh;
- Báo và Phát thanh - Truyền hình Đắk Lắk;
- Trung tâm CN&CTTĐT tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Mỹ

Phụ lục

Số lượng Đội dân phòng và số lượng thành viên Đội dân phòng tại các thôn, buôn, tổ dân phố, khu phố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 131 /2026/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Thôn, buôn, tổ dân phố, khu phố	Số lượng thành viên
	Phường Buôn Ma Thuột	
1	Tổ dân phố 1 Thành Công	15
2	Tổ dân phố 2 Thành Công	15
3	Tổ dân phố 3 Thành Công	14
4	Tổ dân phố 4 Thành Công	15
5	Tổ dân phố 5 Thành Công	15
6	Tổ dân phố 6 Thành Công	15
7	Tổ dân phố 7 Thành Công	15
8	Tổ dân phố 8 Thành Công	15
9	Tổ dân phố 9 Thành Công	12
10	Tổ dân phố 1 Tân Tiến	15
11	Tổ dân phố 2 Tân Tiến	15
12	Tổ dân phố 3 Tân Tiến	15
13	Tổ dân phố 4 Tân Tiến	14
14	Tổ dân phố 5 Tân Tiến	14
15	Tổ dân phố 6 Tân Tiến	15
16	Tổ dân phố 7 Tân Tiến	15
17	Tổ dân phố 8 Tân Tiến	13
18	Tổ dân phố 9 Tân Tiến	13
19	Tổ dân phố 1 Tân Thành	15
20	Tổ dân phố 2 Tân Thành	13
21	Tổ dân phố 3 Tân Thành	13
22	Tổ dân phố 4 Tân Thành	12
23	Tổ dân phố 5 Tân Thành	15
24	Tổ dân phố 6 Tân Thành	15
25	Tổ dân phố 7 Tân Thành	13
26	Tổ dân phố 8 Tân Thành	12
27	Tổ dân phố 1 Tự An	15
28	Tổ dân phố 2 Tự An	15
29	Tổ dân phố 3 Tự An	15
30	Tổ dân phố 4 Tự An	15
31	Tổ dân phố 5 Tự An	15

32	Tổ dân phố 6 Tụ An	15
33	Tổ dân phố 1 Tân Lợi	10
34	Tổ dân phố 2 Tân Lợi	13
35	Tổ dân phố 3 Tân Lợi	15
36	Tổ dân phố 4 Tân Lợi	13
37	Tổ dân phố 5 Tân Lợi	11
38	Tổ dân phố 6 Tân Lợi	15
39	Tổ dân phố 7 Tân Lợi	15
40	Tổ dân phố 8 Tân Lợi	10
41	Tổ dân phố 9 Tân Lợi	10
42	Tổ dân phố 10 Tân Lợi	11
43	Tổ dân phố 11 Tân Lợi	15
44	Tổ dân phố 12 Tân Lợi	15
45	Tổ dân phố 13 Tân Lợi	14
46	Buôn Ako Dhong	12
47	Tổ dân phố 1 Cư Êbur	15
48	Tổ dân phố 2 Cư Êbur	15
49	Tổ dân phố 3 Cư Êbur	15
50	Buôn Đung 1	15
51	Buôn Đung 2	15
52	Buôn KDun	13
53	Buôn Êa Bông	11
54	Buôn Dha Prong 1	15
55	Buôn Dha Prong 2	13
	Phường Ea Kao	
56	Buôn Alê A	13
57	Buôn M' duk	15
58	Buôn Alê B	15
59	Tổ dân phố 4	15
60	Tổ dân phố 5	12
61	Tổ dân phố 6	15
62	Tổ dân phố 7	13
63	Tổ dân phố 8	15
64	Tổ dân phố 9	12
65	Tổ dân phố 1	13
66	Tổ dân phố 2	13
67	Tổ dân phố Cao Thắng	11
68	Buôn H'Đok	15
69	Buôn Kao	15

70	Buôn Cừ Êbông	13
71	Buôn Tong Jũ	15
72	Buôn Cừ Mblim	12
73	Buôn H'Wiê	13
	Phường Tân Lập	
74	Tổ dân phố 1	15
75	Tổ dân phố 2	14
76	Tổ dân phố 5	15
77	Tổ dân phố 6	15
78	Tổ dân phố 7	15
79	Tổ dân phố 8	15
80	Buôn Kõ Siêr	15
81	Buôn Păn Lăm	15
82	Tổ dân phố 1A	11
83	Tổ dân phố 2A	11
84	Tổ dân phố 3A	12
85	Tổ dân phố 5A	10
86	Tổ dân phố 6A	13
87	Tổ dân phố 7A	10
88	Tổ dân phố 8A	12
89	Tổ dân phố 9A	10
90	Tổ dân phố 1B	12
91	Tổ dân phố 2B	10
92	Tổ dân phố 3B	15
93	Tổ dân phố 4B	12
94	Tổ dân phố 5B	11
95	Buôn Kõ Mliào	11
96	Buôn Cuôr Kap	13
97	Tổ dân phố 8B	12
98	Tổ dân phố 9B	13
99	Tổ dân phố 10B	10
100	Tổ dân phố 11B	11
	Phường Cư Bao	
101	Tổ dân phố 1	10
102	Tổ dân phố 2	10
103	Tổ dân phố 3	10
104	Tổ dân phố 4	10
105	Tổ dân phố 5	10
106	Tổ dân phố Sơn Lộc	10

107	Tổ dân phố Tây Hà 1	10
108	Tổ dân phố Tây Hà 2	10
109	Tổ dân phố Bình Thành	12
110	Tổ dân phố Bình Minh 1	12
111	Tổ dân phố Bình Minh 2	12
112	Tổ dân phố Bình Hòa	13
113	Buôn Kwăng	12
114	Buôn Gram A	15
115	Buôn Krum	11
116	Buôn Pon	14
117	Buôn Dut	12
	Phường Thành Nhất	
118	Buôn Ky	15
119	Buôn Êrang	15
120	Tổ dân phố 1	15
121	Tổ dân phố 2	15
122	Tổ dân phố 3	13
123	Tổ dân phố 4	14
124	Tổ dân phố 5	13
125	Tổ dân phố 6	15
126	Tổ dân phố 7	13
127	Tổ dân phố 8	11
128	Tổ dân phố 9	12
129	Tổ dân phố 10	11
130	Tổ dân phố 11	12
131	Tổ dân phố 12	13
132	Tổ dân phố 13	10
133	Tổ dân phố 14	13
134	Tổ dân phố 15	13
135	Tổ dân phố 16	13
136	Tổ dân phố 17	10
137	Tổ dân phố 18	15
	Phường Tân An	
138	Tổ dân phố 1	15
139	Tổ dân phố 2	11
140	Tổ dân phố 3	15
141	Tổ dân phố 4	15
142	Tổ dân phố 5	12
143	Tổ dân phố 6	15

144	Tổ dân phố 7	11
145	Tổ dân phố 8	15
146	Tổ dân phố 9	15
147	Tổ dân phố 10	11
148	Tổ dân phố 11	10
149	Buôn Ea Nao	13
150	Buôn Kmrông Prông	15
151	Buôn Ju	15
152	Buôn Ko Tam	15
153	Tổ dân phố Kiên Cường	10
154	Tổ dân phố Hòa Thuận	15
155	Tổ dân phố Đồng Tâm	12
156	Tổ dân phố Đồng Thuận	15
157	Tổ dân phố 12	13
158	Tổ dân phố Đạt Lý	11
159	Tổ dân phố Thiên Sơn	13
	Phường Buôn Hồ	
160	Tổ dân phố An Lạc 1	12
161	Tổ dân phố An Lạc 2	14
162	Tổ dân phố An Lạc 4	10
163	Tổ dân phố An Lạc 3	10
164	Buôn Tring	14
165	Tổ dân phố An Bình 1	13
166	Tổ dân phố An Bình 2	15
167	Tổ dân phố An Bình 3	13
168	Tổ dân phố An Bình 4	10
169	Tổ dân phố An Bình 5	12
170	Tổ dân phố Đạt Hiếu 1	15
171	Tổ dân phố Đạt Hiếu 2	13
172	Tổ dân phố Đạt Hiếu 3	10
173	Tổ dân phố Đoàn Kết 1	10
174	Tổ dân phố Đoàn Kết 2	10
175	Tổ dân phố Thiện An 1	10
176	Tổ dân phố Thiện An 2	12
177	Tổ dân phố Thiện An 3	10
178	Tổ dân phố Tân Hà 1	15
179	Tổ dân phố Tân Hà 2	10
180	Tổ dân phố Tân Hà 3	12
181	Tổ dân phố Hợp Thành 1	15

182	Tổ dân phố Hợp Thành 2	11
183	Buôn Dlung	14
184	Buôn Kli A	10
	Phường Sông Cầu	
185	Tổ dân phố Long Phước Đông	10
186	Tổ dân phố Long Hải	10
187	Tổ dân phố Long Hải Nam	15
188	Tổ dân phố Long Bình	10
189	Tổ dân phố Long Bình Đông	15
190	Tổ dân phố Long Hải Đông	12
191	Tổ dân phố Long Hải Bắc	14
192	Tổ dân phố Phước Lý	15
193	Tổ dân phố Lệ Uyên	15
194	Tổ dân phố Trung Trinh	12
195	Tổ dân phố Phú Mỹ	15
196	Tổ dân phố Dân Phú	11
197	Tổ dân phố Hoà Hiệp	10
198	Tổ dân phố Vĩnh Hoà	14
199	Tổ dân phố Phú Dương	15
200	Tổ dân phố Từ Nham	15
	Phường Phú Yên	
201	Khu phố Phú Nông	15
202	Khu phố Phước Bình Bắc	15
203	Khu phố Phước Bình Nam	13
204	Khu phố Lộc Đông	15
205	Khu phố Phước Lộc 2	15
206	Khu phố Phước Lộc 1	15
207	Khu phố Phú Lễ	13
208	Khu phố Phú Lâm 1	15
209	Khu phố Phú Lâm 2	11
210	Khu phố Phú Lâm 3	12
211	Khu phố Phú Lâm 4	13
212	Khu phố Phú Lâm 5	15
213	Khu phố Phú Thạnh 1	12
214	Khu phố Phú Thạnh 2	10
215	Khu phố Phú Thạnh 3	15
216	Khu phố Phú Thạnh 4	15
217	Khu phố Phú Thạnh 5	13
218	Khu phố Phú Đông 1	15

219	Khu phố Phú Đông 2	15
220	Khu phố Phú Đông 3	15
221	Khu phố Phú Đông 4	15
222	Khu phố Phú Đông 5	12
223	Khu phố Phú Đông 6	15
	Phường Tuy Hòa	
224	Khu phố Nhạn Tháp	15
225	Khu phố Phan Đình Phùng	15
226	Khu phố Lê Thánh Tôn	15
227	Khu phố Hàm Nghi	11
228	Khu phố Mai Xuân Thưởng	10
229	Khu phố Hải Dương	13
230	Khu phố Nguyễn Tất Thành	12
231	Khu phố Lê Trung Kiên	11
232	Khu phố Duy Tân	14
233	Khu phố Nguyễn Trãi	15
234	Khu phố Lê Quý Đôn	15
235	Khu phố Bình Mỹ	15
236	Khu phố Ngọc Phước	15
237	Khu phố Ngọc Lãng	15
238	Khu phố Lý Tự Trọng	11
239	Khu phố Nguyễn Trung Trực	15
240	Khu phố Lê Thành Phương	12
241	Khu phố Trần Phú	15
242	Khu phố Lê Hồng Phong	11
243	Khu phố Phước Hậu	15
244	Khu phố Trần Hưng Đạo	13
245	Khu phố Nguyễn Công Trứ	15
246	Khu phố Hùng Vương	15
247	Khu phố Lê Duẩn	11
248	Khu phố Bạch Đằng	13
249	Khu phố Trần Nhật Duật	12
250	Khu phố Hưng Phú	15
251	Khu phố Ngô Quyền	15
252	Khu phố Chu Văn An	14
253	Khu phố Nguyễn Huệ	14
254	Khu phố Nguyễn Thái Học	15
255	Khu phố Lê Lợi	15
256	Khu phố Trường Chinh	10

257	Khu phố Bà Triệu	14
258	Khu phố Nguyễn Đình Chiểu	15
259	Khu phố Ninh Tĩnh	15
260	Khu phố Phan Đăng Lưu	11
261	Khu phố Mậu Thân	15
262	Khu phố Đông Phước	15
263	Khu phố Đông Bình	15
264	Khu phố Ân Niên	15
265	Khu phố Phú Ân	15
266	Khu phố Vĩnh Phú	15
267	Khu phố Phước Khánh	15
268	Khu phố Qui Hậu	15
	Phường Hoà Hiệp	
269	Khu phố Uất Lâm	15
270	Khu phố Phước Lâm	15
271	Khu phố Mỹ Hòa	15
272	Khu phố Phú Hiệp 1	13
273	Khu phố Phú Hiệp 2	15
274	Khu phố Phú Hiệp 3	15
275	Khu phố Phú Hiệp Thọ	13
276	Khu phố Phú Hiệp Thọ 1	15
277	Khu phố Phú Hiệp Thọ 2	13
278	Khu phố Phú Hiệp Thọ 3	15
279	Khu phố Phú Hòa	15
280	Khu phố Thọ Lâm	15
281	Khu phố Đa Ngư	15
282	Khu phố Phú Lạc	15
	Phường Xuân Đài	
283	Khu phố An Bình Thạnh	15
284	Khu phố Tân Thạnh	15
285	Khu phố Khoan Hậu	15
286	Khu phố Mỹ Thành	15
287	Khu phố Dân Phước	15
288	Khu phố Vạn Phước	15
	Phường Bình Kiến	
289	Tổ dân phố Long Thủy	15
290	Tổ dân phố Xuân Dục	13
291	Tổ dân phố Chính Nghĩa	15
292	Tổ dân phố Phú Vang	15

293	Tổ dân phố Liên Trì 1	14
294	Tổ dân phố Liên Trì 2	15
295	Tổ dân phố Liên Trì 3	12
296	Tổ dân phố Liên Trì 4	15
297	Tổ dân phố Phước Hậu	15
298	Tổ dân phố Ninh Tịnh	14
299	Tổ dân phố Thượng Phú	11
300	Tổ dân phố Phú Ân	12
301	Tổ dân phố Thọ Vực	11
302	Tổ dân phố Minh Đức	15
303	Tổ dân phố Sơn Thọ	12
304	Tổ dân phố Xuân Hòa	15
	Phường Đông Hòa	
305	Khu phố Nam Bình 1	11
306	Khu phố Nam Bình 2	13
307	Khu phố Thạch Châm	15
308	Khu phố Bàn Nham Nam	15
309	Khu phố Bàn Nham Bắc	15
310	Khu phố Phước Lương	12
311	Khu phố 1	15
312	Khu phố 2	15
313	Khu phố 3	12
314	Khu phố 4	15
315	Khu phố 5	15
316	Khu phố Hòa Tân	15
317	Khu phố Đồng Thạnh	11
318	Khu phố Phú Lương	15
319	Khu phố Cảnh Phước	15
	Xã Ea Ning	
320	Thôn 1	13
321	Thôn 2	13
322	Thôn 3	11
323	Thôn 4	14
324	Thôn 5	11
325	Thôn 6	11
326	Thôn 7	10
327	Thôn 8	12
328	Thôn 9	10
329	Thôn 10	14

330	Thôn 11	11
331	Thôn 12	14
332	Thôn 13	15
333	Thôn 14	12
334	Thôn 15	11
335	Buôn Tac Mnga	12
336	Buôn Puk Prông	11
	Xã Phú Hòa	
337	Thôn Đại Phú	15
338	Thôn Nho Lâm	15
339	Thôn Đại Bình	15
340	Thôn Quan Hưng	15
341	Thôn Phú Thạnh	15
342	Thôn Mậu Lâm Nam	14
343	Thôn Mậu Lâm Bắc	14
344	Thôn Thạnh Lâm	13
345	Thôn Ngọc Sơn	15
346	Thôn Đồng Lanh	15
347	Thôn Cẩm Sơn	15
348	Thôn Hạnh Lâm	10
349	Thôn Long Phụng	15
350	Thôn Phụng Tường 1	15
351	Thôn Phụng Tường 2	15
	Xã Ia Lốp	
352	Thôn Án	10
353	Thôn Dự	10
354	Thôn Trung	10
355	Thôn Đoàn	10
356	Thôn Chiềng	10
357	Thôn Đùng Nhạp	10
358	Thôn Lầu Nàng	10
359	Thôn Đại Thôn	10
360	Thôn Đóng	10
361	Thôn Giồng Trôm Chợ Lách	10
362	Thôn Thạnh Phú	10
363	Thôn Thanh Niên Lập Nghiệp	10
	Xã Cư Yang	
364	Thôn 1	11
365	Thôn 2	10

366	Thôn 3	14
367	Thôn 4	11
368	Thôn 5	10
369	Thôn 6	11
370	Thôn 7	12
371	Thôn 8	10
372	Thôn Tân Thành	12
373	Buôn Trung	11
	Xã Phú Hòa	
374	Thôn Nhất Sơn	14
375	Thôn Phong Hậu	15
376	Thôn Phú Sen Tây	15
377	Thôn Phú Sen Đông	15
378	Thôn Cẩm Thạch	15
379	Thôn Định Thọ 1	15
380	Thôn Định Thọ 2	15
381	Thôn Định Thắng 1	15
382	Thôn Định Thắng 2	15
383	Thôn Định Thành	15
384	Buôn Hố Hầm	10
385	Thôn Phong Niên	15
386	Thôn Phú Lộc	15
387	Thôn Mỹ Thành	15
388	Thôn Mỹ Hòa	15
389	Thôn Đông Lộc	15
	Xã Ea Ly	
390	Thôn Tân Yên	15
391	Thôn Tân Lập	15
392	Thôn 2/4	10
393	Thôn Tân An	11
394	Buôn Zô	10
395	Buôn Bai	10
396	Buôn Bung	13
	Xã Ea Wer	
397	Thôn 1	11
398	Thôn 2	10
399	Thôn 3	11
400	Thôn 4	10
401	Thôn 5	11

402	Thôn 6	13
403	Thôn 7	12
404	Thôn 8	15
405	Thôn Ea Duăť	13
406	Thôn Hà Bắc	11
407	Thôn Ea Ly	10
408	Thôn Nà Xô	13
409	Buôn Ea Pri	11
410	Buôn Tul A	11
411	Buôn Tul B	14
412	Buôn Nà Xưọc	12
413	Buôn Ndrếch	13
414	Thôn Thái Bình	10
	Xã Sơn Hoà	
415	Thôn Trung Hòa	15
416	Thôn Đông Hòa	15
417	Thôn Tây Hòa	15
418	Thôn Bắc Lý	15
419	Thôn Suối Bạc	15
420	Thôn Tịnh Sơn	15
421	Thôn Hòn Ông	15
422	Thôn Sơn Phước	15
423	Thôn Tân Phú	15
424	Thôn Sơn Nguyên	15
425	Thôn Nguyên Cam	14
426	Thôn Ngân Điền	15
427	Thôn Thạnh Hội	15
428	Thôn Sơn Hà	13
	Xã Đăk Phơi	
429	Buôn Năm	11
430	Buôn Liêng Keh	11
431	Buôn Pai Ar	10
432	Buôn Liêng Ông	10
433	Buôn Đăk Nuê	15
434	Thôn Yên Thành	10
435	Buôn Kdiê	13
436	Buôn Pai Bi	10
437	Buôn Đăk Sar	10
	Xã Krông Păc	

438	Thôn Phước An 1	15
439	Thôn Phước An 3	15
440	Thôn Phước An 2	15
441	Thôn Phước An 4	15
442	Thôn Phước An 5	15
443	Thôn Phước An 6	15
444	Thôn Tân Thành	15
445	Thôn Phước Hòa	13
446	Buôn Jung	15
447	Buôn Ea Yông	15
448	Buôn Ea Wl	15
449	Thôn Tây Bắc	13
450	Buôn Pan	15
451	Thôn Thăng Tiến 1	13
452	Thôn Thăng Tiến	13
453	Buôn Kmrong	14
454	Thôn Hòa An	15
455	Thôn Thăng Thạnh	15
456	Thôn Hòa Tiến 1	15
457	Thôn Hòa Tiến 2	15
458	Thôn Hòa Tiến 3	15
459	Thôn Tân Lập	15
	Xã Hòa Mỹ	
460	Thôn Phú Thuận	15
461	Thôn Phú Nhiêu	15
462	Thôn Vạn Lộc	15
463	Thôn Xuân Mỹ	15
464	Thôn Lạc Chỉ	12
465	Thôn Thạnh Phú	15
466	Thôn Mỹ Phú	15
467	Thôn Quảng Mỹ	15
468	Thôn Ngọc Lâm	15
469	Thôn Mỹ Thành	13
	Xã Tân Tiến	
470	Thôn 1	11
471	Thôn 2	10
472	Thôn 3	11
473	Thôn 4	13
474	Thôn 5	10

475	Buôn Ea Đrai	10
476	Buôn Kniêr	15
477	Thôn Tân Lợi	14
478	Buôn Hàng	13
479	Thôn Tân Cẩm	10
480	Buôn Đăk RơLeang	12
481	Buôn Kon Wang	15
482	Buôn Ea Mao	13
483	Buôn Cư Drang	10
	Xã Hòa Thịnh	
484	Thôn Mỹ Điền	10
485	Thôn Mỹ Phú	11
486	Thôn Cảnh Tịnh	14
487	Thôn Mỹ Trung	10
488	Thôn Mỹ Lâm	10
489	Thôn Mỹ Xuân 1	13
490	Thôn Mỹ Xuân 2	13
491	Thôn Mỹ Hòa	11
492	Thôn Phú Hữu	15
493	Thôn Vinh Ba	15
494	Thôn Phú Diễn Ngoài	14
495	Thôn Mỹ Thuận Ngoài	11
496	Thôn Phú Mỹ	15
497	Thôn Phú Phong	15
498	Thôn Mỹ Thuận Trong	11
499	Thôn Phú Diễn Trong	14
	Xã Quảng Phú	
500	Thôn Phú Cường	15
501	Thôn Phú Hưng	15
502	Thôn Phú Thịnh	11
503	Thôn Phú Sang	12
504	Thôn Tiến Phát	15
505	Thôn Phú Hòa	14
506	Thôn Phú Tân	15
507	Thôn Phú Sơn	13
508	Thôn 3A	12
509	Thôn Tiến Cường	11
510	Thôn Tiến Thịnh	12
511	Thôn Tiến Đạt	12

512	Thôn Tiến Thành	10
513	Thôn Cư HLăm	11
514	Thôn Quyết Thắng	12
515	Thôn Tân Tiến	12
516	Thôn Toàn Thắng	13
517	Buôn Ea Sut	10
518	Buôn Lang	11
519	Buôn Ea Mấp	15
520	Buôn Ea Pôk	15
521	Thôn 1	11
522	Thôn Cư Suê	12
523	Thôn Bình An	15
524	Buôn Sút MGrư	15
525	Buôn Sut MĐưng	11
526	Buôn Sut HLuốt	14
	Xã Cư M'ta	
527	Thôn 6	15
528	Thôn Quyết Thắng	10
529	Thôn 7	10
530	Thôn 9	10
531	Buôn Āk -M'Liêng	10
532	Thôn Hồ Lập	10
533	Buôn Gõ - Năng	10
534	Buôn Bhao	11
535	Buôn Hai	10
	Xã Suối Trai	
536	Buôn Ea Chà Rang	14
537	Buôn Độc Lập	12
538	Buôn Khăm	10
539	Buôn Krông Pa	11
540	Buôn Học	12
541	Buôn Xây dựng	13
542	Buôn Hoàn Thành	10
	Xã Ea Súp	
543	Buôn A	12
544	Buôn B	10
545	Buôn C	13
546	Thôn Hòa Bình	11
547	Thôn Thắng Lợi	11

548	Thôn Đoàn Kết	11
549	Thôn 1	10
550	Thôn 2	11
551	Thôn 3	11
552	Thôn 4	13
553	Thôn 5	11
554	Thôn 6	11
555	Thôn 7	12
556	Thôn 8	10
557	Thôn 9	10
558	Thôn 10	10
559	Thôn 11	10
560	Thôn 12	12
561	Thôn 13	12
562	Thôn Bình Lợi	10
	Xã Ea Hiao	
563	Thôn 1	13
564	Thôn 2	14
565	Thôn 3	11
566	Thôn 4	10
567	Thôn 5	10
568	Thôn 6	11
569	Thôn 7	10
570	Thôn 8	12
571	Thôn Thái	10
572	Buôn Hiao	15
573	Buôn Bir	12
574	Buôn Hwing	15
575	Buôn Tang	11
576	Buôn Taly	12
577	Buôn Kri	15
578	Buôn Chăm	10
579	Buôn Hoai	10
	Xã Ea Knốp	
580	Thôn 1	10
581	Thôn 2	14
582	Thôn Bình Minh	14
583	Thôn 4	10
584	Thôn 5	12

585	Thôn 6	13
586	Thôn 7	10
587	Thôn An Bình	10
588	Thôn Ea Tíh	12
589	Thôn Đồng Tâm	11
590	Thôn Trung Tâm	10
591	Thôn Quyết Tâm	10
592	Thôn Quyết Tiến	11
593	Buôn Ea Puk	10
594	Buôn Cư Ana Săn	10
595	Buôn Ea Brăh	10
596	Thôn Ea Sar 1	10
597	Thôn Ea Sar 2	10
598	Thôn Ea Sar 3	12
599	Buôn Ea Sar	10
600	Thôn Ea Sar 5	10
601	Thôn Thanh Bình	12
	Xã Xuân Cảnh	
602	Thôn Bình Thạnh	15
603	Thôn Bình Thạnh Nam	11
604	Thôn Thọ Lộc	15
605	Thôn Diêm Trường	11
606	Thôn Tuyết Diêm	13
607	Thôn Hòa Phú	15
608	Thôn Hòa An	15
609	Thôn Hòa Mỹ	15
610	Thôn Hòa Hội	14
611	Thôn Hòa Lợi	15
	Xã Ea Drông	
612	Thôn Ea Siên 1	10
613	Thôn Ea Siên 2	10
614	Thôn Ea Siên 3	10
615	Thôn Ea Siên 4	10
616	Thôn Ea Siên 5	10
617	Thôn 6	10
618	Thôn 7	10
619	Thôn Ea Blang	10
620	Thôn Tân Hợp	10
621	Thôn Ea Kung	10

622	Buôn Klat	10
623	Buôn Hně	10
624	Buôn Trấp	10
625	Buôn Tung Krăk	10
626	Buôn Sing	10
627	Buôn Ea Kjoh	10
	xã Ea Bá	
628	Buôn Bá	10
629	Buôn Ken	10
630	Thôn Chư Blôi	13
631	Thôn Ea Mkeng	12
632	Buôn Thứ	10
633	Buôn Chung	10
	Xã Vụ Bồn	
634	Thôn Thanh Thủy	10
635	Thôn Cao Vĩnh	11
636	Buôn Cư Kniêl	13
637	Thôn Phú Quý	14
638	Buôn Krưe	12
639	Thôn Phước Quý	13
640	Thôn 1	10
641	Thôn 6	11
642	Buôn Ea Nông	11
643	Thôn 12	10
	Xã Tam Giang	
644	Thôn Tam Thuận	11
645	Thôn Tam Bình	15
646	Thôn Cư Klông	10
647	Thôn Ea Bir	10
648	Thôn Tam Trung	10
649	Thôn Tam Đồng	10
650	Thôn Tam Liên	11
651	Thôn Tam Hòa	10
652	Thôn Tam Thịnh	11
653	Thôn Tam Đa	10
654	Thôn Tam Lập	13
655	Buôn Trấp	10
656	Thôn Giang Phú	10
657	Thôn Giang Hòa	13

658	Thôn Giang Thịnh	12
659	Thôn Trung Nghĩa	12
	Xã Cư Pong	
660	Buôn Cư Mtao	11
661	Buôn Ea Sin	10
662	Thôn Cư Yuốt	11
663	Buôn Xóm A	10
664	Buôn Kbuôr	11
665	Buôn Tlan	11
666	Buôn Ayun	13
667	Buôn Kđoh	12
668	Buôn Ađrong Prong	11
669	Buôn Ea Bơ	15
	Xã Ea Phê	
670	Thôn Phước Lộc 1	15
671	Thôn Phước Lộc 2	15
672	Thôn Phước Trạch	14
673	Thôn Phước Thịnh	15
674	Thôn Phước Thọ 1	15
675	Thôn Phước Thọ 2	14
676	Thôn Cao Lạng	15
677	Thôn Bắc Sơn	15
678	Buôn Ea Su	10
679	Buôn Puăn	15
680	Thôn Phước Hòa	15
681	Thôn Thăng Lập	14
682	Thôn Tân Lập	11
683	Thôn Phước Tân	15
684	Buôn Phê	10
685	Thôn Nghĩa Lập	13
686	Buôn Jắt	13
687	Buôn Tà Đốq	14
688	Thôn Tân Sơn	12
	Xã Sơn Thành	
689	Thôn Lạc Đạo	12
690	Thôn Tịnh Thọ	15
691	Thôn Trường Lạc	11
692	Thôn Mỹ Bình	14
693	Thôn Bình Thắng	14

694	Thôn Lạc Điền	13
695	Thôn Trường Thành	13
696	Thôn Phú Thịnh	13
697	Thôn Thân Bình	15
698	Thôn Lạc Mỹ	14
699	Thôn Thạch Bàn	15
700	Thôn Lương Phước	15
701	Thôn Tân Mỹ	15
	Xã Ô Loan	
702	Thôn Tân Qui	15
703	Thôn Phước Đồng	15
704	Thôn Tân An	14
705	Thôn Phú Thường	15
706	Thôn Phú Diêm	12
707	Thôn Tân Hòa	15
708	Thôn Nhơn Hội	15
709	Thôn Phước Hậu	12
710	Thôn Phong Phú	15
711	Thôn Tuy Dương	12
712	Thôn Mỹ Phú 1	15
713	Thôn Mỹ Phú 2	15
714	Thôn Phú Tân 2	15
715	Thôn Phước Lương	15
716	Thôn Tân Long	15
717	Thôn Phú Tân 1	15
	Xã Đồng Xuân	
718	Thôn Long Thăng	15
719	Thôn Long Bình	11
720	Thôn Tân Bình	15
721	Thôn Long Mỹ	10
722	Thôn Phước Huệ	11
723	Thôn Kỳ Du	10
724	Thôn Long Châu	15
725	Thôn Long Hà	15
726	Thôn Long Thạch	10
727	Thôn Long Hoà	10
728	Thôn Tân An	10
729	Thôn Tân Hoà	15
730	Thôn Tân Phước	12

731	Thôn Tân Phú	10
732	Thôn Tân Vinh	15
733	Thôn Triêm Đức	13
734	Thôn Phú Sơn	12
	Xã Tuy An Bắc	
735	Thôn An Thổ	14
736	Thôn Phú Mỹ	15
737	Thôn Long Hòa	11
738	Thôn Định Trung	15
739	Thôn Phong Hậu	13
740	Thôn Cần Lương	15
741	Thôn Phong Niên	13
742	Thôn Chí Thạnh	15
743	Thôn Long Bình	15
744	Thôn Ngân Sơn	15
745	Thôn Trường Xuân	14
746	Thôn Chí Đức	15
747	Thôn Bình Hòa	15
	Xã Tuy An Tây	
748	Thôn Trung Lương 1	14
749	Thôn Trung Lương 2	11
750	Thôn Thế Hiên	10
751	Thôn Định Phong	15
752	Thôn Phong Thái	15
753	Thôn Quang Thuận	11
754	Thôn An Lĩnh	14
755	Thôn An Xuân	11
756	Thôn Xuân Thành	12
	Xã Tây Hòa	
757	Thôn Phước Thành Đông	14
758	Thôn Phước Thành Nam	10
759	Thôn Mỹ Thạnh Đông 1	15
760	Thôn Mỹ Thạnh Đông 2	13
761	Thôn Mỹ Thạnh Trung 1	14
762	Thôn Mỹ Thạnh Trung 2	11
763	Thôn Mỹ Thạnh Tây	12
764	Thôn Mỹ Thạnh Nam	15
765	Thôn Phước Thịnh	15
766	Thôn Phú Thứ	15

767	Thôn Mỹ Lệ Tây	15
768	Thôn Mỹ Lệ Đông	15
769	Thôn Phước Mỹ Tây	15
770	Thôn Phước Mỹ	15
771	Thôn Lạc Nghiệp	15
772	Thôn Phước Nông	15
773	Thôn Nông nghiệp	10
774	Thôn Phú Khánh	15
775	Thôn Hội Cư	15
776	Thôn Xuân Thạnh 1	15
777	Thôn Xuân Thạnh 2	15
	Xã Ea Tul	
778	Buôn Hra	13
779	Buôn Sah	15
780	Buôn Triă	12
781	Buôn Knia	12
782	Buôn Phong	13
783	Buôn Yao	10
784	Thôn Thành Nhất	12
785	Thôn Đăk Hà	14
786	Buôn Brăh	13
787	Thôn Đoàn Kết	12
788	Thôn Thạch Hà	10
789	Buôn Đrao	11
790	Buôn Hđinh	10
791	Thôn An Bình	10
792	Thôn Thái Bình	13
793	Buôn Mlăng	15
794	Buôn Tong Liă	15
	Xã Phú Xuân	
795	Thôn Xuân Lộc	15
796	Thôn Xuân Đoàn	13
797	Thôn Xuân Hòa	15
798	Thôn Xuân Long	15
799	Thôn 4	11
800	Thôn 7	11
801	Thôn 6	12
802	Thôn 3	10
803	Thôn 9	10

804	Thôn 1	11
805	Thôn Thanh Xuân	12
806	Thôn Xuân Hà	14
807	Thôn Giang Hà	10
808	Thôn Giang Châu	13
809	Thôn Giang Đông	10
810	Thôn Giang Điền	14
811	Thôn Giang Tân	11
812	Thôn Giang Minh	10
	Xã Krông Ana	
813	Thôn Đạt Lý 1	12
814	Thôn Đạt Lý 2	12
815	Thôn Đạt Lý 3	15
816	Thôn Phú Đức 1	10
817	Thôn Phú Đức 2	14
818	Thôn Tân Thành 1	13
819	Thôn Tân Thành 2	11
820	Thôn Quỳnh Tân 1	10
821	Thôn Quỳnh Tân 2	15
822	Thôn Quỳnh Tân 3	12
823	Thôn 1 hoặc thôn 2	15
824	Buôn Trấp	15
825	Buôn Rung	12
826	Buôn Ecăm	15
827	Thôn 2 Bình Hòa	11
828	Thôn 4 Bình Hòa hoặc Thôn 5 Bình Hòa	15
829	Thôn 6 Bình Hòa hoặc Thôn 1 Bình Hòa	14
830	Thôn Hải Châu hoặc thôn Sơn Trà	13
831	Thôn 1 Quảng Điền	10
832	Thôn 2 Quảng Điền	13
833	Thôn 3 Quảng Điền	14
834	Thôn 4 Quảng Điền	12
	Xã Dray Bhang	
835	Thôn Nam Hòa	11
836	Buôn Ea Mta	10
837	Thôn Lô 13	14
838	Buôn Hra Ea Tlă	15
839	Buôn Ea Khít	15
840	Buôn Kô Ê Mông	12

841	Buôn Ea Kmar	15
842	Thôn Kim Châu	15
843	Thôn Kim Phát	15
844	Thôn 02	12
845	Buôn Ea Bhook	14
846	Thôn Thành Công	11
847	Buôn Cư Knao	13
848	Thôn Giang Sơn	15
	Xã Ea Ô	
849	Thôn 1	12
850	Thôn 2	11
851	Thôn 3	13
852	Thôn 4	12
853	Thôn 5	12
854	Thôn 6	11
855	Thôn 7	11
856	Thôn 8	13
857	Thôn 9	13
858	Thôn 10	11
859	Thôn Yang san	13
860	Buôn Ea Rốt	13
861	Buôn Vân Kiều	11
	Xã Dliê Ya	
862	Thôn Tân Lộc	11
863	Thôn Tân Phú	11
864	Thôn Tân Quảng	12
865	Thôn Tân Hà	12
866	Buôn Kai	13
867	Thôn Tân Bắc	13
868	Thôn Tân Bằng	11
869	Thôn Ea Khanh	13
870	Thôn Ea Đốc	12
871	Thôn Tân Hiệp	12
872	Buôn Dliê Ya B	13
873	Buôn Yun	12
874	Thôn Trung Hòa	10
875	Buôn Kmang	12
876	Buôn Yoh	10
877	Buôn Dliê Ya A	14

878	Buôn Tleh	14
879	Thôn Buôn Đét	10
880	Thôn Thanh Cao	10
881	Thôn Ea Blông	14
882	Thôn Ea Đinh	13
883	Thôn Bắc Trung	10
884	Thôn Ea Chiêu	12
885	Thôn Đoàn kết	11
	Xã Tây Sơn	
886	Thôn Tân Vinh	10
887	Thôn Cà Lúi	11
888	Thôn Suối Ché	11
889	Thôn Phước Tân	10
890	Thôn Sơn Hội	12
891	Thôn Tân Thành	10
892	Thôn Trà Khê	15
	Xã Cư Pui	
893	Thôn Cẩm Phong	11
894	Buôn Tliêr	10
895	Thôn Hòa Phong	10
896	Buôn Cư Phiăng	10
897	Thôn Ba Phường	10
898	Buôn Ngô	10
899	Thôn Noh Prông	10
900	Thôn Ea Khiêm	10
901	Buôn Bhung	11
902	Buôn Đắc Tuôr	15
903	Buôn Khanh	12
904	Thôn Ea Bar	11
905	Thôn Ea Uôl	11
906	Thôn Ea Lang	12
907	Thôn Cư Tê	10
908	Thôn Ea Rốt	10
	Xã Xuân Thọ	
909	Thôn Bình Nông - Bình Tây	11
910	Thôn Long Phước	12
911	Thôn Cao Phong	10
912	Thôn Nhiều Hậu - Chánh Nam	14
913	Thôn Phương Lưu	10

914	Thôn Triều Sơn	15
915	Thôn Hảo Danh - Hảo Nghĩa	10
916	Thôn Mỹ Lương	10
	Xã Buôn Đôn	
917	Buôn Jang lành	10
918	Thôn Thống nhất	10
919	Buôn Ea Rông	10
920	Buôn Ea Rông B	10
921	Buôn Trí	11
922	Buôn Đôn	10
923	Buôn Ea Mar	10
924	Buôn Drang Phók	10
	Xã Hòa Sơn	
925	Thôn 1	10
926	Buôn Cuah	10
927	Thôn 2	10
928	Thôn 3	12
929	Buôn Yang Reh	10
930	Thôn 4	11
931	Buôn Cư Mil	10
932	Buôn Băng Kung	10
933	Buôn Plum	10
934	Thôn 5	10
935	Thôn 6	10
936	Thôn 7	10
937	Thôn 8	10
938	Thôn 9	12
939	Thôn 10	11
940	Thôn 11	10
941	Buôn Ja	10
	Xã Krông Bông	
942	Thôn 1	15
943	Thôn 2	13
944	Thôn 3	13
945	Thôn 4	10
946	Thôn 5	10
947	Thôn 6	10
948	Thôn 7	13
949	Thôn 8	10

950	Thôn 9	11
951	Thôn 10	10
952	Thôn 11	10
953	Thôn 12	10
954	Thôn 13	10
955	Thôn 14	14
	Xã Ea Khăl	
956	Thôn 1	15
957	Thôn 2	11
958	Thôn 3	10
959	Thôn 4	13
960	Thôn 5	11
961	Thôn 6	11
962	Thôn 7	12
963	Thôn 8	13
964	Thôn Ea Nam	10
965	Thôn Ea KSô	11
966	Thôn Ea Sia	10
967	Thôn Ea Tir	13
968	Thôn Ea Tir A	10
969	Thôn Bình Minh	10
970	Buôn Ea Tiêu	11
971	Buôn Briêng	15
972	Buôn K Druh	10
973	Buôn Đung	12
	Xã Tuy An Nam	
974	Thôn Phú Quý	15
975	Thôn Phú Thạnh	15
976	Thôn Mỹ Quang Nam	15
977	Thôn Giai Sơn	15
978	Thôn Phú Long	15
979	Thôn Hòa Đa	15
980	Thôn Phú Cản	13
981	Thôn Quảng Đức	11
982	Thôn Mỹ Quang Bắc	15
983	Thôn Phú Mỹ	13
	Xã Ea Riêng	
984	Thôn 1	11
985	Thôn 2	10

986	Thôn 3	10
987	Thôn 4	10
988	Thôn 5	12
989	Thôn 6	10
990	Thôn 7	10
991	Thôn 8	10
992	Thôn 9	11
993	Thôn 10	10
994	Thôn 11	10
995	Thôn 12	10
	Xã Yang Mao	
996	Buôn Cư Drăm	10
997	Buôn Chàm	14
998	Thôn Hà Nam	12
999	Buôn Tong Rang	10
1000	Thôn Ea Hăn	11
1001	Thôn Yang Hăn	11
1002	Thôn Cư Dhiăt	10
1003	Buôn Mnang Tar	15
1004	Buôn Hàng Năm	13
	Xã Liên Sơn Lắc	
1005	Buôn Jun	10
1006	Thôn Đoàn Kết	10
1007	Thôn Hợp Thành	13
1008	Buôn Dơng Kriêng	13
1009	Buôn Mă	13
1010	Buôn Dar Ju	10
1011	Buôn Ja	14
1012	Buôn Hang Ja	11
1013	Buôn Diêu	15
1014	Buôn Dơng Yang	11
1015	Buôn Drung	11
1016	Buôn Dơng Băk	11
1017	Buôn Bhôk	15
1018	Buôn Yôk Đuôn	10
1019	Buôn Biăp	12
	Xã Ea Knuéc	
1020	Thôn Tân Mỹ	14
1021	Thôn Tân Đức	12

1022	Buôn Yế	15
1023	Thôn Thanh Bình	13
1024	Thôn Tân Đông	15
1025	Buôn Ea Đun	14
1026	Thôn 19/5	13
1027	Buôn Ea Naih	14
1028	Thôn Tân Hòa	14
1029	Buôn Briêng	15
1030	Thôn Tân Bình	15
1031	Buôn Kang	14
1032	Thôn Quyết Thắng	13
1033	Thôn Liên Cơ	15
1034	Thôn Hòa Thắng	13
1035	Buôn Tara	13
1036	Buôn Ea K Măt	15
	Xã Ea Trang	
1037	Buôn Cư Bìn	12
1038	Buôn Ea Trang	14
1039	Buôn Cư Păi	13
1040	Thôn Ea Bra	10
1041	Thôn Ea Boa	10
	Xã Ia Rvê	
1042	Thôn 1	10
1043	Thôn 2	10
1044	Thôn 4	10
1045	Thôn 5	10
1046	Thôn 6	10
1047	Thôn 7	10
1048	Thôn 8	10
1049	Thôn 9	10
1050	Thôn 10	10
1051	Thôn 11	10
1052	Thôn 12	10
1053	Thôn 13	10
	Xã Sông Hinh	
1054	Thôn Thôn Tuy An	15
1055	Thôn Hai Riêng	15
1056	Thôn Ngô Quyền	15
1057	Thôn Đồng Tâm	15

1058	Buôn Lê Diêm	10
1059	Thôn Ma Sung	13
1060	Buôn Dành	14
1061	Buôn Ly	11
1062	Buôn Bàu	14
1063	Buôn Đức	10
1064	Thôn Phú Sơn	12
1065	Thôn Hà Roi	10
	Xã Tuy An Đông	
1066	Thôn Phú Hội	15
1067	Thôn Phú Lương	15
1068	Thôn Tiên Châu	15
1069	Thôn Phú Hạnh	15
1070	Thôn Diêm Điền	15
1071	Thôn Bình Thạnh	15
1072	Thôn Phú Sơn	15
1073	Thôn Hội Phú	15
1074	Thôn Xuân Phú	15
1075	Thôn Hội Tín	15
1076	Thôn Phú Thịnh	15
1077	Thôn Hà Yến	15
	Xã Ea Na	
1078	Buôn Tơ Lơ	13
1079	Buôn Draì	15
1080	Thôn Quỳnh Ngọc	15
1081	Thôn Thành Công	15
1082	Thôn Tân lập	14
1083	Buôn Knul	15
1084	Buôn Dham	13
1085	Buôn Nặc	14
1086	Buôn Mblot	15
1087	Thôn Hòa Đông	15
1088	Thôn Hòa Tây	15
1089	Thôn Đồng Tâm	15
1090	Thôn An Na	15
1091	Buôn Kla	15
1092	Buôn Kuốp	10
1093	Buôn Ea Na	12
	Xã Krông Á	

1094	Thôn 1	10
1095	Thôn 3	10
1096	Thôn 2	10
1097	Thôn 4	10
1098	Thôn 5	10
1099	Thôn Cư San	14
1100	Thôn Ea Krông	10
1101	Thôn Sông Chò	10
1102	Thôn 6	10
	Xã Ea Păl	
1103	Thôn 1	15
1104	Thôn 2	15
1105	Thôn 3	15
1106	Thôn 4	13
1107	Thôn Hạ Long	13
1108	Thôn Cư Prông	13
1109	Buôn M'um	10
	Xã Hòa Phú	
1110	Thôn Đồng Tâm	15
1111	Thôn Tân Hòa	15
1112	Thôn Tân Tiến	15
1113	Buôn Kbu	12
1114	Thôn Hòa Khánh	13
1115	Thôn Đoàn Kết	15
1116	Thôn Thắng Lợi	15
1117	Thôn Phú Vinh	14
1118	Thôn Phú Thái	15
1119	Buôn Mbrê	13
1120	Thôn Sêrêpôk	15
1121	Buôn Tuôr	15
1122	Thôn Hòa Xuân	15
1123	Thôn Làng Thái	15
1124	Buôn Cư Dluê	14
1125	Buôn Buôr	15
1126	Buôn Draihling	11
1127	Thôn Nhất Trí	15
	Xã Ea Nuôi	
1128	Thôn 1	10
1129	Thôn 2	11

1130	Thôn 3	10
1131	Thôn 4	10
1132	Thôn 5	12
1133	Thôn 6	11
1134	Thôn 7	10
1135	Thôn 8	13
1136	Thôn 9	11
1137	Thôn 10	14
1138	Thôn 11	10
1139	Thôn 12	14
1140	Thôn Ea Kning	10
1141	Thôn Sinh Mây	10
1142	Thôn Hòa Nam	12
1143	Thôn Hòa An	13
1144	Thôn An Phú	12
1145	Buôn Niêng 1	10
1146	Buôn Niêng 2	10
1147	Buôn Niêng 3	10
1148	Buôn Ko Dung	13
1149	Buôn Ea Mdhar	14
1150	Buôn Knia 1	12
1151	Buôn Knia 2	12
	Xã Phú Mỹ	
1152	Thôn Kỳ Lộ	15
1153	Thôn Suối Cối 1	10
1154	Thôn Suối Cối 2	12
1155	Thôn Phú Tâm	10
1156	Thôn Phú Tiến	10
1157	Thôn Phú Giang	10
1158	Thôn Phú Lợi	10
1159	Thôn Phú Đồng	10
1160	Thôn Phú Hải	10
	Xã Ea Kiết	
1161	Thôn Đoàn Kết	15
1162	Thôn Thắng Lợi	13
1163	Thôn Bình Minh	15
1164	Thôn An Bình	14
1165	Buôn Yă Wăm	13
1166	Thôn Thác Đá	10

1167	Buôn Thái	14
1168	Buôn Wing	15
1169	Buôn Lúk	11
1170	Buôn Hmông	10
	Xã Xuân Lãnh	
1171	Thôn Lãnh Vân	15
1172	Thôn Lãnh Trường	15
1173	Thôn Da Dù	12
1174	Thôn Soi Nga	10
1175	Thôn Xí Thoại	10
1176	Thôn Hà Rai	10
1177	Thôn 1	10
1178	Thôn 3	15
1179	Thôn 4	10
	Xã Ea Bung	
1180	Thôn 1	14
1181	Thôn 2	12
1182	Thôn 3	12
1183	Thôn 4	10
1184	Thôn 5	12
1185	Thôn 6	12
	Xã Cuôr Đăng	
1186	Buôn Yông	12
1187	Thôn An Phú Phong	12
1188	Thôn Tân Phú Thành	11
1189	Thôn Đoàn Kết	14
1190	Buôn Tah	12
1191	Buôn Tah B	10
1192	Buôn Yông B	10
1193	Buôn Hô	12
1194	Buôn Kroat A	10
1195	Buôn Gram B	10
1196	Buôn Kroat B	15
1197	Buôn Kroat C	10
1198	Buôn Cuôr Đăng A	15
1199	Buôn Cuôr Đăng B	15
1200	Buôn Aring	12
	Xã Ea Drăng	
1201	Thôn 1	15

1202	Thôn 2	11
1203	Thôn 4	12
1204	Thôn 5	10
1205	Thôn 6	15
1206	Thôn 7	11
1207	Thôn 8	15
1208	Thôn 9	11
1209	Thôn 10	15
1210	Buôn B'Lếch	13
1211	Buôn Lê	13
1212	Thôn 14	10
1213	Thôn 13	13
1214	Thôn 11	15
1215	Thôn 12	15
1216	Thôn 15	11
1217	Thôn 3	15
1218	Buôn A Riêng	11
1219	Buôn Tung Thăng	10
1220	Buôn Tung	11
1221	Thôn 16	10
1222	Thôn 17	10
1223	Thôn 18	10
1224	Buôn Tri	13
1225	Buôn DlieYang	13
1226	Buôn Draì	14
	Xã Nam Ka	
1227	Buôn Tu Sĩa	10
1228	Buôn Krái	10
1229	Buôn Ea R'bin	13
1230	Buôn Plao Siêng	11
1231	Buôn Lách Ló	10
	Xã Krông Năng	
1232	Thôn Trường Hà	12
1233	Buôn Wik	15
1234	Buôn Hô	14
1235	Buôn Mrum	14
1236	Buôn Mngoan	12
1237	Thôn Trung Hồ	13
1238	Thôn Đông Hồ	15

1239	Thôn Hòa Bình	12
1240	Thôn Thống Nhất	15
1241	Thôn Bình Minh	15
1242	Buôn Wiào	15
1243	Thôn Lộc Phước	15
1244	Thôn Lộc Thiện	15
1245	Thôn Lộc Thái	14
1246	Thôn Lộc Dũng	13
1247	Thôn Lộc Tân	15
	Xã Đức Bình	
1248	Thôn Đồng Phú	15
1249	Thôn An Hòa	13
1250	Thôn Chí Thán	15
1251	Buôn Thung	13
1252	Thôn Tân Lập	11
1253	Thôn Nam Giang	15
1254	Thôn Vạn Giang	11
1255	Thôn Hà Giang	13
	Xã M'Drắk	
1256	Thôn Ea Lai 1	11
1257	Thôn 1	10
1258	Thôn Ea Lai 2	11
1259	Buôn Krông Jing 1	14
1260	Buôn Krông Jing 2	10
1261	Buôn Krông Jing 3	11
1262	Thôn 2	12
1263	Thôn 3	10
1264	Buôn Tai	11
1265	Buôn M'Lốc	10
1266	Thôn Ea Tê	10
1267	Thôn 4	12
1268	Thôn 7	11
1269	Thôn 5	10
1270	Thôn 6	13
1271	Buôn Kcuah Ea H'Mlai	10
	Xã Ea Ktur	
1272	Thôn 1	13
1273	Thôn 2	12
1274	Thôn 3	11

1275	Thôn 4	13
1276	Thôn 5	14
1277	Thôn 6	14
1278	Thôn 7	15
1279	Thôn 8	15
1280	Thôn 9	15
1281	Thôn 10	10
1282	Thôn 11	15
1283	Thôn 12	13
1284	Thôn 13	15
1285	Buôn Knir	15
1286	Buôn Êga	10
1287	Buôn Ea Tiêu	15
1288	Buôn Kram	15
1289	Buôn Ciết	12
1290	Buôn Jung	15
1291	Buôn Pu Huê	15
1292	Buôn Ea Ktur	15
	Xã Ea Kly	
1293	Thôn E Kung	11
1294	Thôn 8	15
1295	Thôn Đồi Đá	11
1296	Thôn Bình Minh	10
1297	Thôn Krông Pắc	12
1298	Thôn Chợ	15
1299	Buôn MBê	11
1300	Buôn Krông Búk	12
1301	Buôn Krăi A	11
1302	Thôn Krăi B	12
1303	Thôn 14	11
1304	Thôn 6A	12
1305	Thôn 17	10
1306	Thôn 8A	15
1307	Thôn 7A	11
1308	Thôn 1A	10
1309	Thôn 2A	11
1310	Thôn 3A	13
1311	Thôn 13A	12
1312	Thôn 7	15

	Xã Cư Prao	
1313	Thôn 1	10
1314	Thôn 2	11
1315	Thôn 3	11
1316	Thôn 4	13
1317	Thôn 5	14
1318	Thôn 6	13
1319	Thôn Ea Pil	13
1320	Buôn Pa	15
	Xã Dur Kmăl	
1321	Thôn Ea Tun	11
1322	Thôn Băng A Drênh	10
1323	Buôn K62	10
1324	Buôn Dur	12
1325	Thôn Buôn Triết	11
1326	Buôn Cuê	10
1327	Thôn Sơn Thọ	10
1328	Buôn Krang	10
1329	Buôn Kmăn	10
1330	Buôn Krông	10
	Xã Dang Kang	
1331	Thôn 1	10
1332	Thôn 2	10
1333	Thôn 3	14
1334	Thôn 4	12
1335	Thôn 5	11
1336	Thôn 6	10
1337	Thôn 7	10
1338	Thôn 8	12
1339	Thôn 9	12
1340	Buôn Dang Kang	10
1341	Buôn Cư Păm	11
1342	Buôn Cư Ênun	13
	Xã Pong Drang	
1343	Thôn 1	15
1344	Thôn 2	13
1345	Thôn 3	15
1346	Thôn 4	15
1347	Thôn 5	13

1348	Thôn 6	15
1349	Thôn 7	14
1350	Thôn 8	12
1351	Thôn Cư Blang	15
1352	Thôn Ea Tú	15
1353	Thôn Tân Mai	10
1354	Thôn Ea Nur	15
	Xã Ea Wy	
1355	Thôn Bình Định	13
1356	Thôn Cư Mốt	12
1357	Thôn Cây Sung	15
1358	Thôn Sinh Sen	11
1359	thôn Sinh Thông	11
1360	thôn Quyết Thắng	10
1361	thôn Đoàn Kết	11
1362	thôn Cư Brao	12
1363	thôn Thành Công	11
1364	thôn An Bình	11
1365	thôn Thanh Bình	12
1366	thôn Tư Nghĩa	13
1367	thôn Bình Sơn	12
1368	thôn Dốc Đỏ	11
1369	thôn Cư A Mung	12
1370	thôn Bằng Lăng	12
1371	Buôn Tơ Yoa	10
	Xã Ea H'Leo	
1372	Thôn 1	10
1373	Thôn 2	10
1374	Thôn 3	10
1375	Thôn 4	10
1376	Thôn 5	10
1377	thôn 6	11
1378	Thôn 7	11
1379	Thôn 8	10
1380	Thôn 9	11
1381	Buôn Dang	10
1382	Buôn Săm	11
1383	Buôn Treng	10
	Xã Krông Búk	

1384	Thôn Ea Plai	10
1385	Thôn Ea Ngươi	12
1386	Buôn Kô	10
1387	Buôn Cư Né	15
1388	Buôn Đrao	15
1389	Buôn Dhiă	15
1390	Buôn Drăh	10
1391	Buôn Kđrô	14
1392	Thôn Nam Thái	12
1393	Thôn Kty	12
1394	Thôn Chư Kbô	14
1395	Thôn Nam Đàn	13
1396	Thôn Bình Minh	13
1397	Thôn Hòa Lộc	11
1398	Thôn An Bình	11
1399	Thôn Thống Nhất	11
	Xã Xuân Phước	
1400	Thôn Phú Xuân A	13
1401	Thôn Phú Xuân B	15
1402	Thôn Phú Hội	12
1403	Thôn Phước Hòa	15
1404	Thôn Phước Nhuận	15
1405	Thôn Phước Lộc	15
1406	Thôn Thạnh Đức	15
1407	Thôn Suối Mây	10
	Xã Xuân Lộc	
1408	Thôn 1	13
1409	Thôn 2	15
1410	Thôn 3	12
1411	Thôn 4	15
1412	Thôn 5	14
1413	Thôn Diêm Trường	15
1414	Thôn Mỹ Phụng	13
1415	Thôn Thọ Lộc	15
1416	Thôn Mỹ Lộc	11
1417	Thôn Chánh Lộc	15
1418	Thôn Thạch Khê	15
1419	Thôn Long Thạnh	11
	Xã Hòa Xuân	

1420	Thôn Bàn Thạch	15
1421	Thôn Thạch Tuấn	15
1422	Thôn Phú Khê 1	15
1423	Thôn Phú Khê 2	14
1424	Thôn Vững Rô	13
1425	Thôn Hiệp Đồng	15
1426	Thôn Hảo Sơn	15
1427	Thôn Phước Long	15
1428	Thôn Phước Lộc	15
	Xã Cư M'gar	
1429	Thôn 1	11
1430	Thôn 2	11
1431	Buôn Bling	10
1432	Buôn Nhung	11
1433	Buôn Huk	10
1434	Buôn Kna	15
1435	Thôn Thịnh Phát	15
1436	Thôn 6	11
1437	Thôn An Hoà	13
1438	Thôn An Phú	13
1439	Buôn Bling A	10
1440	Buôn Jök	13
1441	Buôn Trấp	15
1442	Buôn Ea Sang B	13
1443	Buôn Ea Sang	15
1444	Buôn Hring	15
	Xã Krông Nô	
1445	Buôn Yông Hắt	11
1446	Buôn Rơ Cai	10
1447	Buôn Đắc Rơ Mút	10
1448	Buôn Phi Dih Ja	11
1449	Buôn Đắc Tro	10
1450	Buôn Lach Dơng	10
1451	Buôn Ba Yang	12
	Xã Vân Hòa	
1452	Thôn Hòa Ngãi	10
1453	Thôn Hòa Thuận	10
1454	Thôn Hòa Bình	10
1455	Thôn Phong Hậu	12

1456	Thôn Vân Hòa	13
1457	Thôn Lương Sơn	11
1458	Thôn Xuân Sơn	10
	Xã Đắc Liêng	
1459	Thôn Bình Hưng	10
1460	Buôn Drễn	10
1461	Buôn Yang La	10
1462	Buôn MLiêng	10
1463	Thôn Đồng Tiến	10
1464	Buôn Yuk La	10
1465	Buôn Yuk	11
1466	Buôn Bàng	10
1467	Thôn Hòa Bình	14
1468	Thôn Liên Kết	10
1469	Buôn Tría	10
1470	Thôn Đông Giang	10
1471	Thôn Sơn Cường	10
1472	Thôn Đoàn Kết	10
1473	Buôn Ja Tu	10
1474	Thôn Mê Linh	11
1475	Buôn Đông Hưng	10
1476	Buôn Tung	10
	Xã Ea Rôk	
1477	Thôn 1	11
1478	Thôn 2	10
1479	Thôn 3	11
1480	Thôn 4	10
1481	Thôn 5	12
1482	Buôn Mthal	11
1483	Thôn 6	11
1484	Thôn 7	11
1485	Thôn 8	10
1486	Thôn 9	10
1487	Buôn Bana	10
1488	Thôn 10	12
1489	Thôn 11	11
1490	Thôn 12	11
1491	Thôn 13	10
1492	Thôn 14	11

1493	Thôn 15	12
1494	Thôn 16	10
	Xã Ea M'Droh	
1495	Buôn Cuôr	11
1496	Buôn Ea M'Droh	10
1497	Thôn Hiệp Hòa	12
1498	Thôn Hiệp Đoàn	11
1499	Thôn Hiệp Hưng	11
1500	Thôn Tân Phú	15
1501	Thôn Thạch Sơn	12
1502	Buôn Nhung	13
1503	Thôn Hợp Hòa	13
1504	Thôn Hiệp Thành	12
1505	Thôn Quảng Hiệp	13
1506	Thôn Hiệp Nhất	14
1507	Thôn Hiệp Bình	11
1508	Thôn Ea M'nang	15
1509	Thôn Hiệp Kết	13
1510	Thôn Bình Hòa	14
	Xã Ea Kar	
1511	Thôn 1	14
1512	Thôn 2	13
1513	Thôn 3	15
1514	Thôn 4	13
1515	Thôn 5	15
1516	Thôn 6	13
1517	Thôn 7	13
1518	Thôn 8	13
1519	Thôn 9	14
1520	Thôn 10	13
1521	Thôn 11	14
1522	Thôn 12	15
1523	Thôn 13	14
1524	Thôn 14	14
1525	Thôn 15	15
1526	Thôn 16	15
1527	Thôn Hàm Long	15
1528	Thôn Suối Cát	15
1529	Thôn Hữu Nghị	15

1530	Thôn Hưng Long	15
1531	Thôn Đồng Tâm	15
1532	Thôn Cư Nghĩa	14
1533	Thôn Đoàn Kết	15
1534	Thôn Quảng Cư	15
1535	Thôn Ea Sinh	13
1536	Thôn Ninh Thanh	15
1537	Thôn Điện Biên	13
1538	Buôn Tong Sinh	13
1539	Buôn Suk	15
1540	Buôn Mrông	15
1541	Buôn Ea Kố	15
1542	Buôn Tong Kroa	15
1543	Buôn M' Hăng	15
1544	Buôn M'ar	15
1545	Buôn Ea Knôp	15
1546	Buôn Gà	15